

Bản án số: **08/2021/LH-ST**

Ngày: 13/4/2021

Về việc: *Tranh chấp ly hôn.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Kim Ngọc

2. Ông Đặng Thế Vinh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm: Bà Nguyễn Huyền Trang

- Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 88/2020/LHST ngày 24 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXX ngày 03 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2021/QĐHPT-ST ngày 23/3/2021 về việc: Ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1986

Đăng ký HKTT tại: Số 29 phố H, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Lê H, sinh năm 1984

Đăng ký HKTT tại: Số 29 phố H, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 06/10/2020 và quá trình làm việc tại Tòa án, nguyên đơn - chị Nguyễn Thị Thu Trang trình bày như sau: Chị và anh Nguyễn Lê Hà kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08/5/2012 tại Ủy ban nhân dân phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống cùng bố mẹ chồng tại số 29 phố Hàng Quạt, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Quá trình chung sống vợ chồng chị chỉ hòa thuận hạnh phúc được khoảng hai năm đầu, sau đó thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do anh chị bất đồng quan điểm sống, không thống nhất được với nhau trong mọi vấn đề (từ suy nghĩ, lối sống cho đến việc nuôi dạy con...). Anh Hà nóng tính và thiếu kiểm soát bản thân nên đã có những cư xử chưa đúng mực, anh thường xuyên chửi bới chị ở chỗ đông người mặc dù chị khôn có lỗi. Mâu thuẫn giữa vợ chồng chị đã được hai bên gia đình khuyên giải, bản thân hai vợ chồng cũng có lúc bình tĩnh nói chuyện để cố gắng khắc phục nhằm củng cố tình cảm nhưng không đạt được kết quả mà mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng. Tháng 6 năm 2020 chị đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng ly thân không ai quan tâm đến cuộc sống của nhau.

Chị Trang xác định đến nay tình cảm vợ chồng tôi không còn và không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hà để chị sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị Trang trình bày trong quá trình hôn nhân vợ chồng chị có một con chung là Nguyễn Trường Giang – sinh ngày 30/3/2012. Chị Trang có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Hà cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Chị Trang trình bày vợ chồng chị không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Trang trình bày hiện nay vợ chồng chị không có khoản nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, anh Nguyễn Lê Hà đã không đến làm việc nên Tòa án không ghi được lời khai và cũng không hòa giải được.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn – chị Nguyễn Thị Thu Trang vẫn giữ nguyên yêu cầu như đã trình bày và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hà. Về con chung chị Trang có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh Hà cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung và nợ chung chị Trang đều trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn – anh Nguyễn Lê Hà vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng: Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; thụ lý vụ án đúng thẩm quyền; tổng đạt và niêm yết văn bản tố tụng cho đương sự; tiến hành phiên họp tiếp cận chứng cứ và hòa giải, xác minh và thu thập chứng cứ đúng quy định.

Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trang; giao con chung là Nguyễn Trường Giang cho chị Trang trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác, tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con đối với anh Hà; Về tài sản chung và nợ chung chị Trang đều trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét;

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn khởi kiện tranh chấp về ly hôn với bị đơn là anh Nguyễn Lê Hà cư trú tại số 29 phố Hàng Quạt, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Đây là tranh chấp về ly hôn và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt và niêm yết hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định.

[3] Về việc xét xử vắng mặt bị đơn: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần báo bị đơn đến làm việc nhưng bị đơn đều vắng mặt nên không ghi được lời khai và không hòa giải được. Tòa án đã niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định. Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt; Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định.

[4] Về nội dung vụ án:

Chị Nguyễn Thị Thu Trang và anh Nguyễn Lê Hà kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08/5/2012 (Giấy chứng nhận kết hôn số 31/2012, quyển số 02/2010) tại Ủy ban nhân dân phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội thể hiện đây là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ lời trình bày của nguyên đơn và qua xác minh, Hội đồng xét xử nhận thấy: Sau khi kết hôn chị Trang và anh Hà chung sống hạnh phúc được khoảng hai năm sau đó phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm vì tính cách, lối sống, quan điểm sống không phù hợp. Anh Hà tính tình nóng nảy không kiểm soát được bản thân nên dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng. Từ tháng 6/2020 chị Trang đã đưa con về nhà

bố mẹ đẻ ở tại 8E Điện Biên Phủ, quận Ba Đình, Hà Nội và sống ly thân với anh Hà. Từ đó cho đến nay vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, cả hai đều không có mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả, điều này thể hiện mâu thuẫn vợ chồng của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc đã không đạt được. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo cho anh Hà đến Tòa án nhưng anh Hà đã không đến tham gia phiên hòa giải, điều đó thể hiện anh Hà không thiện chí muốn vợ chồng được đoàn tụ. Vậy nên căn cứ Điều 56 - Luật hôn nhân gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trang đối với anh Hà là có căn cứ.

Về con chung: Xác nhận chị Trang và anh Hà có một con chung là Nguyễn Trường Giang – sinh ngày 30/3/2012. Chị Trang có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung, anh Hà không có ý kiến gì về việc nuôi con. Việc chị Trang muốn trực tiếp nuôi dưỡng con phù hợp với điều kiện kinh tế của chị và cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Giang tại Biên bản ghi ý kiến ngày 01/3/2021 nên được HĐXX chấp nhận.

Việc cấp dưỡng nuôi con, chị Trang tự nguyện không yêu cầu anh Hà cấp dưỡng tiền nuôi con nên được ghi nhận.

Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Chị Trang không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Chị Trang trình bày vợ chồng chị không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Các đương sự được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 51; Điều 54, Điều 56; Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 - Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử:

Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu Trang đối với anh Nguyễn Lê Hà.

1, Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu Trang được ly hôn với anh Nguyễn Lê Hà.

2, Về con chung: Xác nhận anh chị có một con chung là Nguyễn Trường Giang – sinh ngày 30/3/2012. Giao cháu Nguyễn Trường Giang cho chị Trang trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Hà cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Hà có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3, Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Chị Trang không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

4, Về nợ chung: Chị Trang trình bày vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

5, Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Trang phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai số 0018053 ngày 18/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

Chị Trang có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hà vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Hàng Gai, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nguyên

